



ĐỐT NÉN HƯƠNG LÒNG

Nam Thảo

Mưa gió bão bùng làm khổ London chiều chủ nhật hôm qua. Theo tin tức, một phụ nữ khoảng 30 tuổi đã bị cây gậy đè chết ở Kiew Gardens. Sáng nay mấy nhánh cây nhỏ trong “ngôi vườn bàn tay” của tôi còn đang bị gió thổi nghiêng qua ngã lại. Và mưa vẫn còn rơi nặng hạt như mưa Sài-Gòn. Tôi muốn đi bộ một vòng, nhưng đi đâu được với cảnh mưa gió như thế này. Tôi mở computer coi internet cho bớt chán, nhưng coi hoài rồi cũng phát ngán. Tôi đi khuấy một ly trà cranberry pomegranate. Tôi uống trà cranberry pomegranate vì nghe nói trà này có cranberry giúp tiểu thông và pomegranate giết được tế bào cancer nhiếp hộ tuyến.

Tôi ngồi nhâm nhi ly trà, nhìn mưa rơi và nghe gió hú ngoài trời. Bỗng nhiên tôi thấy một tấm hình của tôi từ Windows Live Photos Gallery hiện ra trên màn ảnh computer. Tấm hình có tôi mặc quân phục VNCH chụp chung với trung úy Vinh, thiếu úy Thanh và thiếu úy Vĩnh ở trại Bắc Bình Vương ngày xưa. Trong cảnh chán và sau khi thấy tấm hình nhà binh này, tôi bỗng nhớ lại những ngày phục vụ ở trại Bắc Bình Vương, nhớ tới anh em đồng ngũ làm việc chung ở đây ngày nào. Tôi chợt nhớ đến Hải, một quân nhân phục vụ ở chi đội tôi hồi trước. Tôi nhớ khoảng năm 1965 hay 1966, trung sĩ Nguyễn Văn Hải được chuyển từ lữ đoàn về.

Hải lớn hơn tôi khoảng 5,7 tuổi. Anh to con và lực lưỡng, đi đứng mạnh dạn. Điều làm tôi ngạc nhiên là mặc dầu tướng tá của Hải kịch cộm như vậy, nhưng giọng nói của anh lại nhỏ nhẹ, ôn tồn và rất lễ độ. Đối với những việc nặng nhọc, Hải là quân nhân số một với sức mạnh thần Hercule của anh. Anh không bao giờ nệ hà với bất cứ công việc gì. Lúc nào Hải cũng là người tiên phong trong các công tác hành quân. Hải được các sĩ quan trọng đơn vị quý mến với việc làm đâu ra đó của anh. Tôi rất mừng được có Hải trong chi đội.

HẢI, MỘT ĐỒNG NGŨ CÓ TÌNH

Rồi đến một ngày tôi có người yêu và thắt nút hôn nơ. Tôi không thích rùm beng, nên đám cưới của tôi được phổ biến rất ư là hạn chế. Mặc dù vậy, tin đồn tôi có vợ vẫn được anh em quân nhân trong đơn vị biết tới. Tôi còn nhớ khoảng 9,10 giờ đêm sau ngày đám cưới của tôi, Hải và Tâm, hai người trung sĩ làm việc đặc lực trong chi đội 2, dẫn nhau tới gặp tôi. Tôi thấy Hải một tay cầm một chai whisky con mèo Black and White và tay kia cầm một bao giấy nhựt trình lớn.

Tôi nhìn Hải rồi tới Tâm, đoán chuyện gì xảy ra nhưng cứ hỏi:

- Có chuyện gì xảy ra đây?

Hải trả lời với nụ cười te tua:

- Dạ đâu có gì thiếu ư!

Tôi mời hai anh ngồi xuống bàn. Hải hỏi mượn một cái đĩa bàn và ba cái ly. Anh mở bao giấy nhựt trình và đổ ra một đĩa bàn lòng heo phá lấu. Trước sự ngạc nhiên của tôi, Hải cười hề hề:

- Tụi tôi đến chia vui cùng với thiếu ư đây!

Hải vừa nói vừa mở nút chai rượu con mèo đen và trắng và cùng Tâm chúc mừng ngày đám cưới của tôi. Tôi cảm động quá! Tôi cảm ơn Hải và Tâm và ba anh em cùng nhau “cưa” hết chai whisky con mèo hôm đó.

HẢI, MỘT ĐẤU THỦ VŨ CẦU CÓ HẠNG

Lúc trung tá Nguyễn Ngọc Hoàn làm chỉ huy trưởng, ông cho người thực hiện một sân vũ cầu cho anh em quân nhân có dịp chơi vũ cầu trong đơn vị. Trung tá Hoàn là một đấu thủ vũ cầu có hạng trong môn thể thao vũ cầu ở Chợ Lớn lúc bấy giờ. Từ đó khi rỗi rảnh sau giờ làm việc, trung tá Hoàn, tôi, Hải, Tú, Lào và vài anh em khác trong đơn vị biết đánh vũ cầu, thường đánh chơi với nhau rất vui.

Hải là một đấu thủ vũ cầu vào hạng khá. Những cú xi-mách của anh mạnh như trời giáng. Tôi và Hải thường đứng đôi với nhau. Chúng tôi thường thắng nhiều hơn thua!! Đội vũ cầu trại Bắc Bình Vương của chúng tôi do trung tá Hoàn làm “thủ quân” đã nhiều lần đi tranh giải vũ cầu với các hội người Hoa ở Chợ Lớn.

Cái tánh tốt của Hải là mặc dầu quen biết và chơi thân với cấp chỉ huy của mình, nhưng Hải không bao giờ lợi dụng sự quen thân đó để có hành động nào không tốt.

HẢI ĐI HỌC KHOÁ SĨ QUAN ĐẶC BIỆT

Sau khi quân cộng sản Bắc Việt tấn công miền Nam trong Tết Mậu Thân năm 1968, quân trường huấn luyện hạ sĩ quan và sĩ quan hiện dịch Đồng Đế (Nha Trang) được lệnh Tổng Tham Mưu gia tăng huấn luyện thêm sĩ quan song song với quân trường Thủ Đức. Trong chương trình đào tạo sĩ quan tại quân trường Đồng Đế, hạ sĩ quan có cấp bậc từ trung sĩ nhất tới thượng sĩ nhất, có khả năng, có tinh thần phục vụ và kỷ luật cao muốn trở thành sĩ quan, cũng có thể được cứu xét để trở thành sinh viên sĩ quan. Sinh viên sĩ quan Đồng Đế tốt nghiệp được mang lon Chuẩn úy giống như các sinh viên sĩ quan Thủ Đức.

Tôi nhớ vào một buổi sáng, tôi đang ngồi làm việc trong văn phòng. Bỗng trung sĩ Hải gõ cửa bước vô xin nói chuyện với tôi. Tôi thấy tay anh cầm một xấp giấy. Tôi hỏi anh có chuyện gì. Hải cho tôi biết anh muốn làm đơn xin đi học khoá sĩ quan đặc biệt Nha-Trang và nhờ tôi đề nghị cho anh đi học. Tôi kêu anh đưa xấp đơn cho tôi để tôi viết đề nghị cho anh.

Hải bước ra khỏi phòng. Tôi nhìn tờ đơn của Hải để trên bàn mà thấy hơi lo âu trong lòng. Hải là một hạ sĩ quan làm việc ngon lành của chi đội tôi. Nay mai anh ra đi rồi, chi đội tôi sẽ mất một tay làm việc đắc lực và dĩ nhiên sân vũ cầu sẽ vắng tiếng cười nói của anh. Tuy nhiên, dù có tiếc việc mất Hải, tôi đã phê thật tốt cho Hải và Hải đã được tuyển chọn đi học khoá sĩ quan đặc biệt ở Đồng Đế không lâu sau đó.

HẢI, CHUẨN ÚY QUÂN LỰC VNCH

Thời gian trôi qua mau và Hải đi học sĩ quan được gần cả năm. Vào một buổi trưa hè nóng bức, tôi đang mặc áo thun đi tới đi lui cùng anh em làm việc thì Hải từ đâu lù lù đi tới. Anh chào tôi. Tôi mừng rỡ bắt tay anh. Hải vẫn mập mập như thuở nào, nhưng đen thui. Tôi hạnh diện cho Hải khi nhìn thấy cặp lon chuẩn úy vàng chói trên cổ áo trăn của anh. Chúng tôi dẫn nhau xuống câu lạc bộ để tôi chúc mừng anh và để anh “rửa lon” với tôi. Trong khi trò chuyện học hành và thi cử ở quân trường, chuẩn úy Hải vẫn giữ lễ phép với tôi y như khi anh còn là trung sĩ Hải.

HẢI, MỘT ĐỒNG NGŨ CÓ NGHĨA

Mặc dầu đã trở thành một sĩ quan và phục vụ ở một đơn vị khác, nhưng lúc nào Hải cũng nhớ tới tôi. Dầu cho công việc và gia đình bẽ bộn, nhưng thỉnh thoảng Hải vẫn đến thăm tôi ở trại Gia Bình Dương Công Trưng. Tôi và Hải hàn huyên với nhau chuyện trời trăng mây nước. Có đêm câu chuyện kéo dài tới khuya mới chấm dứt. Sau đó không lâu, tôi có gặp Hải và được biết Hải về làm việc tại trường Văn Hoá Quân Đội (Lớp đêm) ở đường Phan Đình Phùng, Sài-Gòn. Tôi quên hỏi Hải anh trách nhiệm gì và làm sao anh được đổi về đây. Rồi vì hoàn cảnh và thời cuộc, tôi và Hải rất ít gặp nhau cho tới ngày tôi rời khỏi quê cha đất tổ.

HẢI, NGƯỜI HÙNG VÔ DANH

Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, dĩ nhiên tôi mất liên lạc với Hải luôn. Tôi không biết Hải đã bị quân cộng sản bắt đi học tập bao lâu, đã có vượt biên hay không và cuộc đời của anh ra sao. Thỉnh thoảng ngồi buồn, tôi nhớ lại nhiều chuyện xưa tích cũ. Tôi nhớ tới Hải. Mặc dầu làm việc cùng một đơn vị với nhau nhiều năm, nhưng tôi không rõ đời tư của Hải. Tôi chỉ biết anh qua tánh tình và việc làm của anh. Hải là một quân nhân có kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm và là một người có tình có nghĩa.

Cho đến khi gần đây, tôi gặp lại anh Lê Văn Tú tại London. Anh Tú ngày xưa là một trung sĩ làm việc chung với Hải và tôi. Tôi rất mừng khi gặp lại Tú. Sau ngày Sài-Gòn rơi vào tay quân cộng sản, Tú còn sống ở Việt Nam một thời gian lâu, nên anh biết nhiều việc xảy ra trong anh em cùng phục vụ chung trong đơn vị sau ngày mất nước. Tôi hỏi Tú về những đồng ngũ trong đơn vị cũ sau ngày mất nước. Tôi không quên hỏi Tú về Hải. Tôi nhớ khi tôi hỏi tới Hải, Tú ngược mặt nhìn tôi, đôi mắt anh chớp chớp. Rồi anh trả lời tôi rất nhanh:

- Anh Hải chết rồi anh!

Tôi sửng sốt:

- Hải chết rồi à!
- Dạ!
- Anh ấy bị bệnh chết hay sao vậy?
- Dạ không phải! Anh Hải tự vận sau khi Việt cộng vô Sài-Gòn!

Tôi bàng hoàng:

- Vậy à!

Giọng nói của tôi như hết hơi. Tôi không hỏi Tú gì thêm nữa. Tôi lặng lẽ nhớ tới hình ảnh người đồng ngũ làm việc siêng năng ngày xưa. Tôi thấy lòng xót xa. Tôi không ngờ Hải đã chết và anh đã chọn cái chết anh hùng như vậy. Im lặng trôi qua không lâu. Tôi nhìn vô khoảng không và tiếp tục hỏi Tú:

- Anh nghe ai nói Hải đã tự vận hay chính anh đã biết việc này vậy?
- Dạ chính tôi biết! Tôi và trung sĩ Thọ đích thân tới nhà anh Hải và được chính vợ anh Hải xác nhận.
- Vợ anh Hải nói gì về cái chết của anh ấy?

Tú buồn buồn kể lại cho tôi nghe chuyện Hải đã tự kết liễu đời mình sau khi Việt cộng vô Sài-Gòn. Theo lời chị Hải, sau khi nghe lệnh đầu hàng của tướng Dương Văn Minh và được tin Việt cộng chiếm Dinh Độc Lập, Hải tỏ ra rất buồn. Đến chiều ngày 30/04/1975, Hải kêu vợ con lại nói chuyện như trời trần. Anh cho biết anh không thể sống với Việt cộng được và không thể để Việt cộng bắt. Anh muốn các con trả thù cho anh nếu anh có mệnh hệ gì.

Sau đó anh cho biết có việc cần làm ở trường Văn Hoá Quân Đội. Rồi anh lặng lẽ lấy xe ra đi. Chị Hải có linh tính chắc có chuyện gì không lành xảy ra. Chị lấy xe Honda chạy theo Hải vô trường Văn Hoá Quân Đội. Khi tới trường, chị Hải hốt hải chạy vào văn phòng làm việc để tìm anh. Chị có ngờ đâu người chồng yêu quý suốt đời của mình đã không còn nữa. Hải đã tự vận bằng súng lục. Anh đã chết.

Tôi bùi ngùi nghe Tú kể chuyện Hải đã tự vận sau khi Sài-Gòn lọt vào tay Việt cộng. Tôi cảm thấy thương Hải và kính phục anh. Tôi thương và kính phục Hải không phải vì tôi có cảm tình riêng với anh, nhưng vì cái chết của anh quá thê thảm, lặng lẽ, cô đơn, và sự rời bỏ cuộc đời của anh thật anh dũng, nói lên tinh thần bất khuất, không đội trời chung với kẻ thù. Nếu tôi ở trong hoàn cảnh của anh, tôi sẽ không làm được như anh.

Có lẽ nhiều quân nhân Việt Nam Cộng Hòa đã chọn cái chết anh dũng như Hải sau khi Sài-Gòn thất thủ, nhưng đã không được nhiều người biết đến.

Ngày xưa, có lúc Hải chào tôi. Giờ đây, tôi xin đốt một nén hương lòng để tỏ tình thương tiếc và tưởng nhớ Hải. Tôi xin đứng nghiêm để chào anh, chào một anh hùng vô danh của quân lực VNCH, đã không đầu hàng giặc, đã không để giặc bắt, đã đi theo vận mạng đau thương của đất nước bằng cách chọn một cái chết đầy dũng cảm và hiên ngang.

Tôi nguyện cầu cho linh hồn Hải được nhẹ nhàng, tiêu dao trong an bình lạc cảnh. Tôi nguyện cầu cho thù anh được trả. Tôi nguyện cầu rồi ở một ngày nào đó, trên quê hương yêu dấu của anh và của tôi sẽ không còn những cảnh thống khổ, bất công, kềm kẹp, áp bức, bạo tàn, oan tử do những người cộng sản mù quáng, sai lầm, ngoan cố, ngạo mạn, tham ô, độc tài, gian ác gây ra cho dân lành vô tội như hôm nay. Tôi cầu nguyện cho đất nước Việt Nam được hoà bình, tự do, dân chủ thật sự và dân Việt Nam ta sẽ được sống với một cuộc đời hạnh phúc an vui.

Nhớ tới Hải và nghĩ tới đây, tôi buồn quá. Một nỗi buồn vong quốc cố hữu lại xâm chiếm tâm hồn tôi. Những giọt mưa vẫn còn rơi lộp độp trên mái hiên. Tiếng mưa rơi càng làm lòng tôi thêm tái tê. Ngoài kia mấy bụi cúc vàng vẫn trơ gan đứng khoe sắc vàng vương giã dưới những giọt mưa rơi lạnh lẽo vô tình.

Nam Thảo